

Số: 154/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 08 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Trung Lợi.
2. Ông Mùa A Phong.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212; Điều 213; Điều 235; 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 8 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 207/2026/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị T và anh Hoàng Đình N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1993. Số định danh cá nhân: 015193001872; địa chỉ: Thôn Q, xã N, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Hoàng Đình N, sinh năm 1988. Số định danh cá nhân: 015088001776; địa chỉ: Thôn Q, xã N, tỉnh Lào Cai.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị T và anh Hoàng Đình N thuận tình ly hôn.

3.2 Về con chung: Anh N, chị T có 02 con chung là Hoàng Khánh T1, sinh ngày 13/9/2013 và Hoàng Kiều M, sinh ngày 20/02/2016. Sau khi ly hôn, chị Đinh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Hoàng Khánh T1 và Hoàng Kiều M, anh Hoàng Đình N không phải cấp dưỡng nuôi con chung (Cho đến khi con chung Hoàng Khánh T1, Hoàng Kiều M đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.3 Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Đinh Thị T và anh Hoàng Đình N không yêu cầu giải quyết.

3.4 Về án phí: Chị Đinh Thị T nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/26E số 0000148 ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Đinh Thị T đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6, 7, 36 và 72 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 4 – Lào Cai;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Lào Cai;
- UBND xã Nghĩa Tâm, tỉnh Lào Cai
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

|

